**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TOÁN- LỚP 2***

# **Tên bài học: BÀI: CÓ THỂ, CHẮC CHẮN, KHÔNG THỂ**

**Tiết chương trình:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm quen với các khả năng xảy ra (có tính ngẫu nhiên) của một sự kiện.

- Làm quen với việc mô tả những hiện tượng liên quan đến các thuật ngữ: có thể, chắc chắn, không thể thông qua vài thí nghiệm, trò chơi hoặc xuất phát từ thực tiễn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập;

- Máy tính, máy chiếu (nếu có);

**2. Học Sinh**

- Sách giáo khoa;

- Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV;

- 1 khối lập phương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’***  ***15’***  ***15’*** | **1. Hoạt động mở đầu**  GV cho chơi Trò chơi: ĐỐ BẠN  +GV cho 3 số bất kì  + HS dùng sơ đồ tách – gộp để viết phép tính đúng  Nhóm nào đúng và nhanh nhất thì thắng cuộc.  -Vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  ***Hoạt động 1:Các khả năng xảy ra: có thể, chắc chắn, không thể***  *-Tạo hứng thú cho HS bước vào tiết học.*  -GV treo tranh, yên cầu HS quan sát hình vẽ, thảo luận nhóm đôi để giới thiệu các khả năng xảy ra.  - HS trình bày, GV ghi chú các tình huống lên bảng lớp.  Ví dụ :  +Tình huống 1: không thể  Vinh không thể lấy được một khối lập phương màu đỏ, vì trong khay chỉ có các khối lập phương màu xanh.  Khi nào dùng từ không thể để mô tả khả năng xảy ra? (khi biết rõ là chắc chắn không xảy ra)  +Tình huống 2: Có thể  Bích có thể lấy được một khồĩ lập phương màu đỏ.  Khi nào dùng từ có thể để mô tả khả năng xảy ra? (khi biết có thế xảy ra nhưng không chắc chắn)  + Tình huống 3. chắc chắn  Hùng chắc chắn lấy được khối lập phương màu đỏ.  Khi nào dùng từ chắc chắn để mô tả khả năng xảy ra? (khi biết rõ chắc chắn xảy ra)  GV cho HS (thảo luận nhóm bốn) nêu một vài ví dụ có sử dụng các từ: có thể, chắc chắn, không thể.  Ví dụ: Hôm nay, chắc chắn là thứ hai  Chiều nay trời có thể mưa, con nhớ mang áo mưa.  Chim cánh cụt không thể bay.  -GV nhận xét, tổng kết  **3. Thực hành, luyện tập**  ***Bài 1:*** *Có thể, chắc chắn hay không thể?*  *-Giúp HS làm quen với các khả năng có thể ra của 1 sự kiện.*  -HS nêu yêu cầu  -HD nhóm hai HS tìm hiểu bài, nhận biết:chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống.  -GV nhận xét  ***Bài 2:*** *TC* “**Tập tầm vông”**  *-Làm quen với việc mô tả những hiện tượng liên quan đến các thuật ngữ có thể, chắc chắn, không thể thông qua trò chơi.*  - GV dạy HS bài đồng dao, nói luật chơi, tổ chức cho HS chơi theo nhóm đôi.  GV:- Khi dự đoán, em không biết chắc chắn tay nào của bạn có khối lập phương.  Có thể tay trái, cũng có thể tay phải.  - GV tổng kết | - HS chơi  - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS trình bày  - HS thực hiện  -HS khác nhận xét  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS thảo luận nhóm đôi để làm bài  -HS trình bày  -HS nhận xét  - HS thực hiện cá nhân  - HS khác nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**